



Ngày 30/09/2025	16,550 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-16.2%	-14.7%	-6.8%

	Q3/25	
ROE	-3.4%	+/- YoY ▼ 7.5%

	Q3/25		
DT thuần	198	QoQ ▲ 69.0 ▲ 53.6%	YoY ▲ 45.0 ▲ 29.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	453	YoY ▼ 66.0 ▼ 12.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	17.1	QoQ ▲ 5.80 ▲ 51.1%	YoY ▼ 14.0 ▼ 45.1%
	tỷ VNĐ		

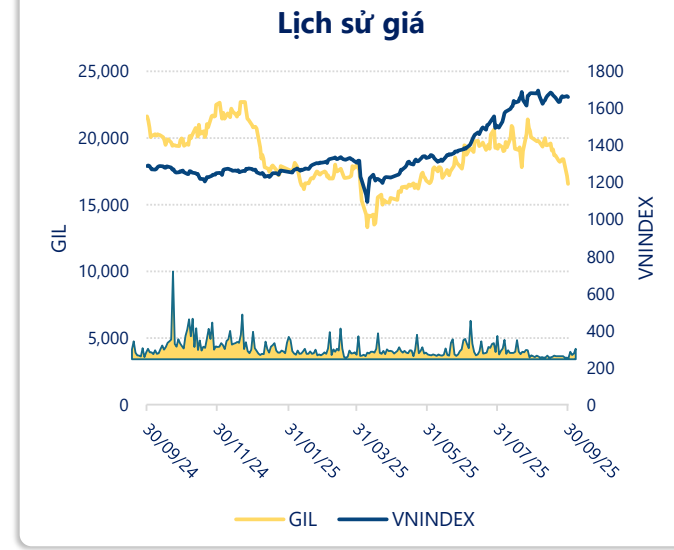
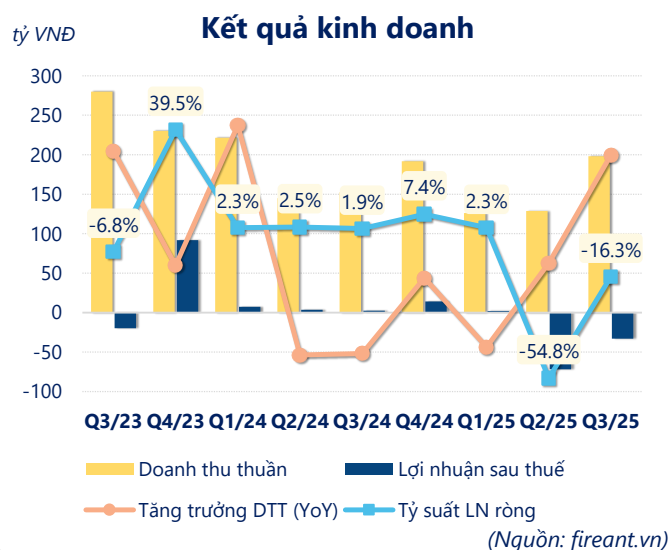
	9T 2025	
LN gộp	51.1	YoY ▼ 48.3 ▼ 48.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-31.8	QoQ ▲ 24.1 ▲ 43.2%	YoY ▼ 36.8 ▼ 739%
	tỷ VNĐ		

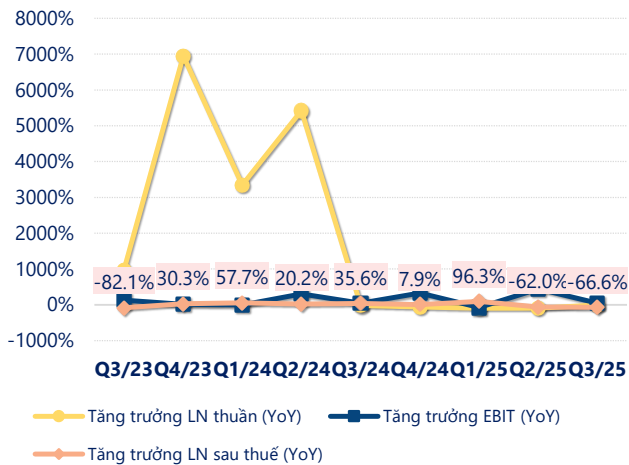
	9T 2025	
LN thuần	-82.1	YoY ▼ 78.4 ▼ 2141%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-33.0	QoQ ▲ 38.7 ▲ 54.0%	YoY ▼ 35.3 ▼ 1516%
	tỷ VNĐ		

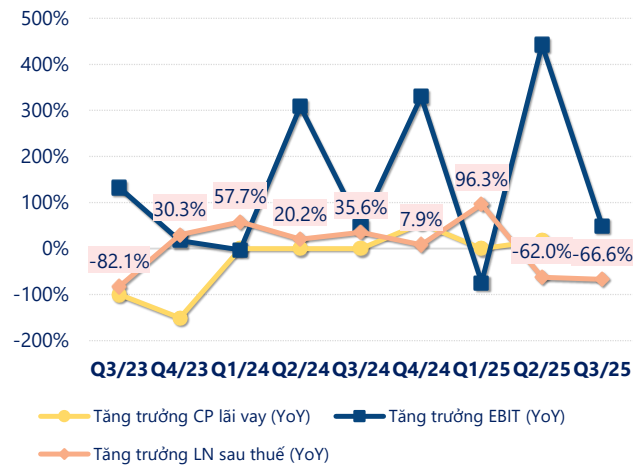
	9T 2025	
LN sau thuế	-103	YoY ▼ 116 ▼ 871%
	tỷ VNĐ	



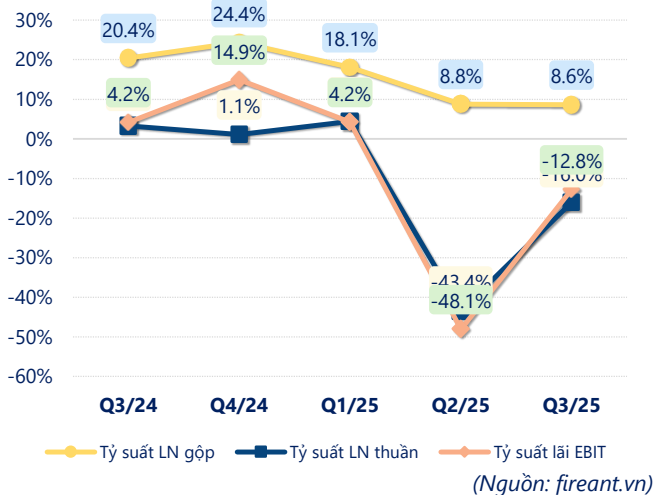
Tăng trưởng lợi nhuận



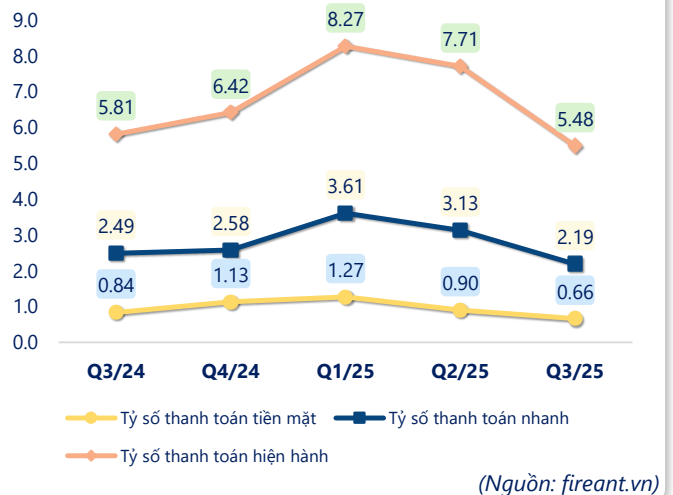
Tăng trưởng chi phí



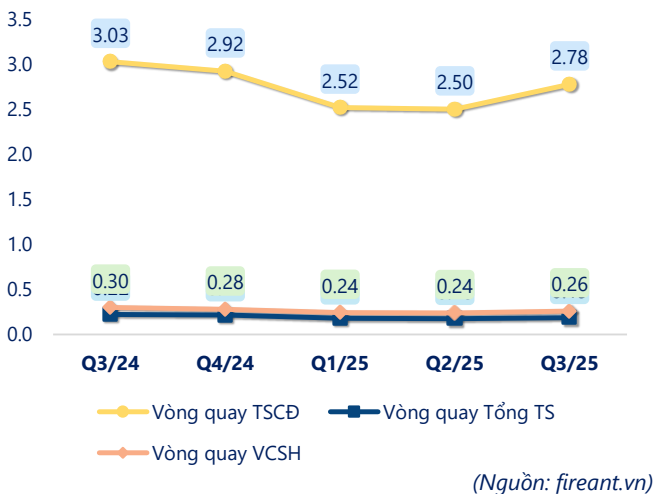
Tỷ suất lợi nhuận



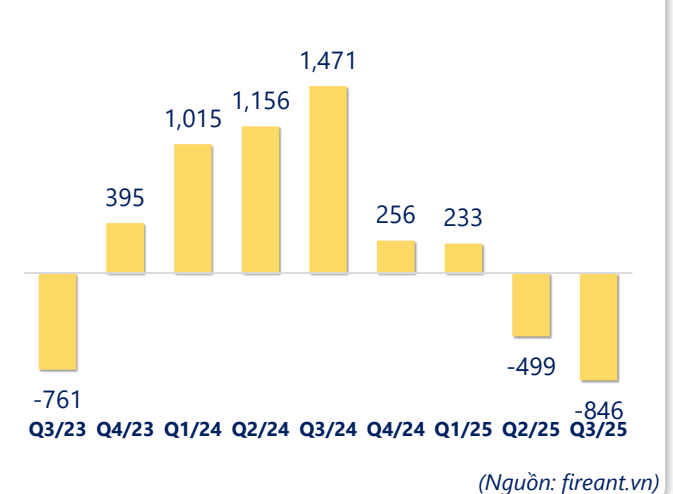
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	198	153	29.5%	453	519	-12.7%
Giá vốn hàng bán	181	121	49.6%	402	420	-4.2%
Lợi nhuận gộp	17.1	31.1	-45.1%	51.1	99.4	-48.6%
Doanh thu HĐTC	5.75	21.8	-73.6%	36.5	50.3	-27.3%
Chi phí TC	7.33	7.97	-8.1%	33.4	29.3	13.8%
Chi phí lãi vay	6.39	0.33	1838%	13.8	2.08	560%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.02	-0.03	17.6%
Chi phí bán hàng	1.59	1.85	-14.1%	3.78	4.39	-13.8%
Chi phí QLDN	45.7	38.1	19.9%	133	120	10.9%
LN thuần từ HĐKD	-31.8	4.97	-739%	-82.1	-3.67	-2141%
Lợi nhuận khác	0.01	1.09	-98.9%	-13.7	28.3	-148%
LN trước thuế	-31.7	6.06	-624%	-95.8	24.7	-489%
Lợi nhuận sau thuế	-33.0	2.33	-1516%	-103	13.3	-871%
LNST của CĐ cty mẹ	-32.3	2.96	-1192%	-100	11.8	-949%

(Nguồn: fireant.vn)

